

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **1018/2025/HSPT**

Ngày: 04/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

+ Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Bà Tô Thanh Tú

+ Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Thu Hương

Bà Chủ Phương Ngọc

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Từ Khánh Duy - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 911/2025/HSPT ngày 14/11/2025 do có kháng cáo của bị cáo Vũ Ngọc Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 130/2025/HSST ngày 29/09/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Vũ Ngọc Q** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1957 tại thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn H (đã chết) và con bà Hoàng Thị D (đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ tên là: Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; Bị cáo có 04 con; Con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1991; D1 chỉ bản số 649 lập ngày 25/12/2024; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Vắng mặt tại phiên toà, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Thọ S, sinh năm 1970; ĐKNKTT: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội; Nguyễn Đình H1, sinh năm 1982; ĐKNKTT: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn K; sinh năm: 1958; HKTT: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội; Ông Nguyễn Đức T; sinh năm 1975; HKTT: Tập thể cơ khí địa chất, xã M, thành phố Hà Nội; Chị Hoàng Thị H2; sinh năm 1983; HKTT: Tổ B phường V, thành phố Hà Nội; Anh Nguyễn Thọ N; sinh năm 1981; HKTT: Thôn T, xã P, thành phố

Hà Nội; Ông Nguyễn Duy V; sinh năm 1969; HKTT: Thôn T, xã P, thành phố Hà Nội; Anh Phạm Cao K1; sinh năm 1980; HKTT: Tổ A, phường V, thành phố Hà Nội không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 5 thì vụ án có nội dung như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14/8/2024, tại bãi gửi xe ô tô thuộc Tổ B Phường T, Quận L, TP Hà Nội (Nay là phường V, TP Hà Nội), Công an phường T tiến hành kiểm tra phát hiện Vũ Ngọc Q là nhân viên bảo vệ bãi xe có hành vi đang ghi chép tổng hợp các số lô, đề vào 01 bảng ghi lô đề. Thu giữ 01 điện thoại Samsung của Q, 01 tờ bảng ghi các chữ số, số tiền 31.900.000 đồng và đưa Q về trụ sở giải quyết.

Qua điều tra xác định nội dung vụ việc như sau:

Tại cơ quan điều tra, Vũ Ngọc Q khai nhận: Bản thân có mở cửa hàng bán nước ở thôn T, xã P, TP Hà Nội để bán lô, đề cho các con bạc qua đường và người quen biết. Ngày 14/8/2024, Q đã bán lô, đề trực tiếp cho 8 con bạc qua đường bằng hình thức ghi cấp lô, đề trực tiếp đưa cho con bạc và Q tổng hợp vào 01 bảng lô, đề để cuối ngày tính toán thắng, thua. Q khai tự mình bán lô, đề để thu lời và không chuyển bảng cho ai.

Bị cáo khai tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề như sau: Người mua số lô, đề sẽ tự lựa chọn hai con số tự nhiên và mua số nào, mua bao nhiêu tùy ý Quang sẽ ghi số lô, đề theo yêu cầu của người mua vào tờ tích kê và nhận tiền. Kết quả xổ kiến thiết miền B mở thưởng ngày hôm đó sẽ làm căn cứ xác định thắng thua, người trúng đề là người mua 02 số tự nhiên trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là 1/80, người trúng lô là người mua 02 số tự nhiên trùng với 02 số cuối của tất cả các giải, tỷ lệ thắng 01 điểm lô được 80.000 đồng (người mua 01 điểm lô sẽ phải trả 22.500 đồng), lô xiên 2 tỷ lệ 1 được gấp 10 lần, lô xiên 3 tỷ lệ 1 được gấp 40 lần, lô xiên 4 tỷ lệ 1 được gấp 100 lần.

Ngày 14/8/2024, Q bán trực tiếp số lô, đề cho 08 con bạc không quen biết qua đường. Đến 16h cùng ngày, Q lên làm tại bãi xe tại phường T, Quận L, TP Hà Nội và tiếp tục sử dụng 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung lắp 02 sim 0987995492, 0973099505 để bán lô, đề qua tin nhắn điện thoại cho Nguyễn Thọ S, Nguyễn Văn K, Nguyễn Đức T và 01 người đàn ông trong phần ghi âm điện thoại.

Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập, ghi lời khai, thu giữ của S 01 điện thoại Iphone 11; thu giữ của K 01 điện thoại Samsung Galaxy và làm:

- Nguyễn Thọ S (SN 1970) là người cùng làng với Q, ngày 14/8/2024 nhắn tin đến số điện thoại của Q sim số 0987995492 mua đề 600.000 đồng, lô 50 điểm hết 1.12.000 đồng. Tổng số tiền S mua số lô, đề là 1.640.000 đồng. Sau khi nhận

tin nhắn, Q đều xác nhận “OK” qua tin nhắn. S đã thanh toán chuyển khoản đến số tài khoản 1503195888 Ngân hàng M1 mang tên Q.

- Nguyễn Văn K (SN 1958) là người cùng làng với Q, ngày 14/8/2024 nhắn tin đến số điện thoại của Q sim số 0987995492 mua đề 1.000.000 đồng, lô 100 điểm hết 2.200.000 đồng. Tổng số tiền K mua số lô, đề là 3.200.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn, Q xác nhận “OK” qua tin nhắn. K chưa thanh toán tiền mua lô, đề cho Q.

- Nguyễn Đức T (SN 1975) nơi ở: Khu tập thể cơ khí địa chất, Xã T, Hà Nội là lái xe hay gửi xe ô tô tại bãi xe của Q, ngày 14/8/2024 nhắn tin đến số điện thoại sim số 0987995492 mua 50 điểm lô hết 1.125.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn, Q xác nhận “OK” qua tin nhắn. T chưa thanh toán tiền mua số lô cho Q.

- Phần ghi âm ngày 14/8/2024 lưu trong điện thoại có 01 người đàn ông (hiện Q không nhớ ai) gọi điện để mua đề đuôi 7 x 10.000 đồng, tổng tiền là 100.000 đồng và không trúng thưởng, việc thanh toán hiện Q không nhớ. Q đã thông kê số đề trên vào bảng cấp tổng hợp ngày 14/8/2024.

Tại cơ quan điều tra K, T, S khai nhận nội dung phù hợp như trên, kết quả nhận dạng K, T, S nhận dạng được Q là người bán số lô, số đề.

Ngoài ra, bị cáo khai nhận ngày 14/8/2024, Q khai nhận ngoài bán cho K, T, S qua điện thoại thì Q còn bán số lô, số đề cho khoảng 08 người khách, các số lô, số đề được Q tổng hợp vào tờ giấy gồm số đề 12,21,03,30x50.000đ, 16,61x150.000đ, 17x100.000đ, 71x250.000đ, 95-91 mỗi số 20.000đ, 51x10.000đ, 05,41x20.000đ, 78x100.000đ, 76x20.000đ, 50x20.000đ, 71x20.000đ, 74x400.000đ, 47,74,29,92x50.000đ, 17,71,92,27x50.000đ, 121,020x25.000đ, 030x75.000đ, 76x67x25.000đ, 28x30.000đ, 10x100.000đ, 22x30.000, 16,61x50.000đ, 79x1000.000đ, lô xiên 88,93x20.000đ, 88.39x20.000đ, 91,92,93x10.000đ, 83,80x20.000đ, lô 22x10đ, 26,61x25đ, 17,71x10đ, 95x91x10đ, 43x77x25đ, 79x100đ, 22,92x20đ, 80x10đ, 29,92x20đ, 39x30đ.

Tổng số tiền lô, đề Q đã bán cho khách trong ngày 14/8/2024 là 12.219.500 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền B xác định số tiền khách đã mua số lô, số đề trúng là 10.400.000 đồng. Tổng số tiền Q phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi bán số lô, số đề ngày 14/8/2024 là 22.619.500 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng năm trăm đồng).

Tiến hành giám định dữ liệu điện thoại thu giữ của Q, kết quả từ ngày 01/8/2024 đến ngày 13/8/2024, Q còn tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề qua tin nhắn điện thoại như sau:

Đối với số điện thoại 03681043, tiến hành xác minh chủ thuê bao anh Hoàng Trọng H3 (SN 1977, HKTT: Ngõ A3 ngách 2 tập thể Xí nghiệp may 20 đường

Đ, P. H, Tp V, Nghệ An). Q khai không quen biết H3 vì H3 mua đề của Q trên tin nhắn điện thoại, hình thức thanh toán Q không nhớ:

- Ngày 08/8/2024, anh H3 mua đề của Q hết 20.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 09/8/2024, anh H3 mua đề của Q hết 10.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 11/8/2024, anh H3 mua đề của Q hết 20.000 đồng và không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, triệu tập H3 lên làm việc nhưng không có kết quả; xác minh tại nơi cư trú H3 không có mặt tại địa phương.

Đối với số điện thoại 0982483055, tiến hành xác minh chủ thuê bao là Hoàng Thị H2 (SN 1983, HKTT: Tổ B, P. V, TP Hà Nội) - người làm cùng bãi xe với Q:

- Ngày 01/8/2024, H2 mua đề của Q hết 30.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 04/8/2024, H2 mua đề của Q hết 20.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 08/8/2024, H2 mua đề của Q hết 20.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 10/8/2024, H2 mua đề của Q hết 20.000 đồng và không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, H2 khai có mua các số đề của Q như đã nêu trên và chưa thanh toán tiền cho Q.

Đối với số điện thoại 0985104104, tiến hành xác minh chủ thuê bao là anh Phạm Cao K1 (SN 1980, nơi ở: Tổ B, P. V, TP Hà Nội). Quá trình điều tra, Q khai không biết K1, không bán lô, đề qua điện thoại nên không biết mặt K1. Q xác định có bán số lô, đề cho con bạc sử dụng số điện thoại 0985104104 từ ngày 07/8/2024 đến ngày 11/8/2024 có tên là H4 và Q lưu trong điện thoại tên Hà M nhưng Q không biết địa chỉ, lai lịch cụ thể. H4 có nhắn tin mua số lô, đề của Q và Q nhớ thanh toán tiền thắng thua qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Q. Cụ thể như sau:

- Ngày 07/8/2024, anh H4 mua đề của Q hết 400.000 đồng, lô 160 điểm, lô xiên 2 hết 20.000 đồng và không trúng thưởng. Tổng tiền Q bán lô đề là 4.040.000 đồng.

- Ngày 08/8/2024, anh H4 mua đề của Q hết 400.000 đồng, lô 200 điểm, trúng thưởng 40 điểm lô. Tổng tiền Q bán lô đề và trúng thưởng là 8.100.000 đồng.

- Ngày 09/8/2024, anh H4 mua lô 50 điểm hết 1.125.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 10/8/2024, anh H4 mua đề của Q hết 400.000 đồng, lô 180 điểm, trúng thưởng 30 điểm lô. Tổng tiền Q bán lô đề và trúng thưởng là 6.850.000 đồng.

- Ngày 11/8/2024, anh H4 mua đề của Q hết 200.000 đồng, lô 120 điểm, trúng thưởng 40 điểm lô. Tổng tiền Q bán lô đề và trúng thưởng là 6.100.000 đồng.

Quá trình điều tra, anh K1 cho biết: Cách đây khoảng 10 năm có mua và sử dụng số điện thoại trên đề cho Công ty vận tải 24h của anh sử dụng. Sau khoảng vài tháng, Công ty của K1 chuyển sang sử dụng số điện thoại khác nên anh K1 không biết ai đang sử dụng và anh K1 không dùng số điện thoại trên đề liên lạc.

Đối với số điện thoại 0982437889, tiến hành xác minh chủ thuê bao Nguyễn Duy V (SN 1969, HKTT: Thôn T, Xã P, TP Hà Nội):

- Ngày 08/8/2024, V mua lô của Q 20 điểm hết 450.000 đồng, trúng thưởng 20 điểm lô. Tổng tiền Q bán lô và trúng thưởng là 1.600.000 đồng.

- Ngày 12/8/2024, V1 gọi điện thoại cho Q để mua đề nên Q ghi âm lại trong điện thoại số đề mua gồm 37,73,22,79,97 hết 50.000 đồng và không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, V khai có mua các số lô, đề của Q như đã nêu trên và chưa thanh toán tiền cho Q.

Đối với số điện thoại 0979448118, tiến hành xác minh chủ thuê bao là Nguyễn Đình H1 (SN 1982, HKTT: Thôn T, xã P, TP Hà Nội):

- Ngày 08/8/2024, H1 mua lô của Q 60 điểm hết 1.350.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 11/8/2024, H1 mua lô của Q 60 điểm hết 1.350.000 đồng và trúng thưởng 40 điểm được 3.200.000 đồng. Tổng tiền Q bán lô, đề và trúng thưởng là 4.550.000 đồng.

- Ngày 12/8/2024, H1 mua lô của Q 60 điểm hết 1.350.000 đồng, đề 200.000 đồng và trúng thưởng 60 điểm được 4.800.000 đồng. Tổng tiền H1 mua lô, đề và trúng thưởng là 7.025.000 đồng.

- Ngày 13/8/2024, H1 mua lô của Q 60 điểm, đề 100.000 đồng. Tổng tiền Q bán lô, đề hết 2.215.000 đồng và không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đình H1 khai nhận hành vi đánh bạc như trên, phù hợp với lời khai của Q và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số điện thoại 0393357370, tiến hành xác minh chủ thuê bao là Nguyễn Thọ N (SN 1981, HKTT: Thôn T, xã P, TP Hà Nội):

- Ngày 08/8/2024, anh N mua đề của Q 500.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 09/8/2024, anh N mua đề của Q 100.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 11/8/2024, anh N mua đề của Q 200.000 đồng, lô xiên 2 gồm 10 điểm, lô xiên 3 gồm 10 điểm, lô 20 điểm. Tổng số tiền Q bán lô, đề, lô xiên là

780.000 đồng và anh N trúng thưởng lô 10 điểm được 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.580.000 đồng.

Quá trình điều tra, N khai có mua các số lô, đề của Q như đã nêu trên và đã thanh toán tiền cho Q.

Đối với số điện thoại 0912122986, tiến hành xác minh chủ thuê bao Nguyễn Thọ S (SN 1970, HKTT: Thôn T, xã P, TP Hà Nội):

- Ngày 07/8/2024, S mua đề của Q 400.000 đồng và không trúng thưởng.
- Ngày 08/8/2024, S mua đề của Q 600.000 đồng và không trúng thưởng.
- Ngày 09/8/2024, S mua đề của Q 300.000 đồng và không trúng thưởng.
- Ngày 11/8/2024, S mua đề của Q 400.000 đồng và không trúng thưởng.
- Ngày 13/8/2024, S mua đề của Q 600.000 đồng, lô 50 điểm. Tổng số tiền Q bán lô, đề hết 1.725.000 đồng và S trúng thưởng lô 25 điểm được 2.000.000 đồng, trúng đề được 3.500.000 đồng. Tổng tiền S mua lô, đề và trúng thưởng là 7.225.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thọ S khai nhận nhận hành vi đánh bạc như trên, phù hợp với lời khai của Q và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với số điện thoại 0985304452, tiến hành xác minh chủ thuê bao Nguyễn Văn K (SN 195, HKTT: Thôn T, xã P, TP Hà Nội):

- Ngày 09/8/2024, anh K mua đề của Q 500.000 đồng, lô 50 điểm và không trúng thưởng. Tổng tiền Q bán lô, đề là 1.625.000 đồng.

Ngày 11/8/2024, anh K mua lô của Q 100 điểm với số tiền 2.250.000 đồng và không trúng thưởng.

- Ngày 13/8/2024, anh K lô của Q 100 điểm với số tiền 2.250.000 đồng và không trúng thưởng.

Quá trình điều tra, K khai có mua các số lô, đề của Q như đã nêu trên và chưa thanh toán tiền cho Q

Kiểm tra file ghi âm trong điện thoại của Q còn lưu giữ nội dung ngày 12/8/2024 có 02 người mua đề 50.000 đồng, lô 60 điểm hết 1.350.000 đồng. Tổng tiền Q bán lô, đề là 1.400.000 đồng và khách không trúng thưởng. Hiện Q không nhớ ai gọi điện và không nhớ đã thanh toán tiền chưa.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Ngọc Q khai:

- Ngày 01/8/2024, tổng số tiền bán đề được 30.000 đồng và không có con bạc nào trúng nên Q hưởng lợi 30.000 đồng.

- Ngày 04/8/2024, tổng số tiền bán đề được 20.000 đồng và không có con bạc nào trúng nên Q hưởng lợi 20.000 đồng.

- Ngày 07/8/2024, tổng số tiền bán lô, đề được 4.440.000 đồng và không có con bạc nào trúng nên Q hưởng lợi 4.440.000 đồng.

- Ngày 08/8/2024 bán lô, đề cho các con bạc với tổng số tiền là 12.640.000 đồng nên Q hưởng lợi 3.040.000 đồng.

- Ngày 10/8/2024 bán lô, đề cho các con bạc với tổng số tiền là 6.870.000 đồng nên Q hưởng lợi 2.070.000 đồng.

- Ngày 11/8/2024 bán lô, đề cho các con bạc với tổng số tiền là 14.690.000 đồng nên Q hưởng lợi 290.000 đồng.

- Ngày 12/8/2024 bán lô, đề cho các con bạc với tổng số tiền là 3.625.000 đồng, các con bạc trúng lô 60 điểm được 4.800.000 đồng. Tổng số tiền Q bán lô đề và trúng thưởng là 8.425.000 đồng. Số tiền thắng Q phải bù tiền là 1.175.000 đồng.

- Ngày 13/8/2024 bán lô, đề cho các con bạc với tổng số tiền là 11.600.000 đồng nên Q hưởng lợi 600.000 đồng.

- Ngày 14/8/2024 bán lô, đề cho các con bạc với tổng số tiền là 22.619.500 đồng nên Q hưởng lợi 1.819.500 đồng.

Tổng số tiền Q hưởng lợi: 14.555.500 đồng

Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của Vũ Ngọc Q trong các ngày 01, 04, 07, 09, 10/8/2024; hành vi đánh bạc của Nguyễn Thọ S trong các ngày 07, 08, 09, 11/8/2024 và hành vi đánh bạc của Nguyễn Đình H1 trong các ngày 08, 11, 13/8/2024 số tiền đánh bạc của các bị cáo đều dưới 5.000.000 đồng không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 06/8/2025, Công an phường V ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Đức T, Hoàng Thị H2, Nguyễn Duy V, Nguyễn Thọ N, Nguyễn Văn K qua xác minh số tiền đánh bạc các ngày đều dưới 5.000.000 đồng, xác minh nhân thân Khoa chưa có tiền án tiền sự nên hành vi không cấu thành tội Đánh bạc. Ngày 06/8/2025, Công an phường V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T, H2, V, N và K.

Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Trọng H3, quá trình điều tra Cơ quan điều tra triệu tập H3 lên làm việc nhưng không có kết quả, xác minh tại nơi cư trú H3 không có mặt tại địa phương. Hưởng sử dụng số tiền đánh bạc của H3 các ngày đều dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng chưa có tiền án tiền sự nên hành vi không cấu thành tội Đánh bạc. Tuy nhiên, do không lấy được lời khai của H3 nên không xác định được H3 có phải là người mua số đề của bị cáo Q, mặt khác đến nay thời hiệu xử phạt hành chính đối với H3 đã hết nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử phạt hành chính đối với H3.

Đối với số điện thoại 0985104104, qua xác minh xác định chủ thuê bao anh Phạm Cao K1. Quá trình điều tra, anh K1 cho biết: Cách đây khoảng 10 năm có mua và sử dụng số điện thoại trên để cho Công ty vận tải 24h của anh sử dụng. Sau khoảng vài tháng, Công ty của K1 chuyển sang sử dụng số điện thoại khác nên anh K1 không biết ai đang sử dụng và anh K1 không dùng số điện thoại trên

để liên lạc. Tiến hành lấy lời khai bị cáo Q khẳng định không biết anh K1, không bán lô, đề qua điện thoại cho người tên là K1. Tiến hành cho Q nhận dạng anh K1 qua ảnh nhưng Q không nhận dạng được. Q xác định số điện thoại 0985104104 dùng để nhắn tin mua lô, đề tên là H4 và Q lưu trong điện thoại tên Hà M nhưng Q không biết địa chỉ, lai lịch cụ thể. H4 có nhắn tin mua số lô, đề của Q và Q nhớ thanh toán tiền thắng thua qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Q. Tiến hành tra cứu lịch sử giao dịch tài khoản của Q có người chuyển tiền cho Q tên PHAN VIET HA nhưng đối chiếu các ngày đánh bạc, số tiền chuyển khoản đánh bạc không khớp với ngày, số tiền trong lịch sử giao dịch. Vì vậy cơ quan điều tra ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến người sử dụng số điện thoại 0985104104 để đánh bạc, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 31.900.000 đồng thu giữ của bị cáo Vũ Ngọc Q, quá trình điều tra Q khai trong đó số tiền 20.000.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến việc bán lô, đề. Chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội giải quyết.

Đối với 01 điện thoại Samsung thu giữ của Vũ Ngọc Q; 01 điện thoại Iphone 11 thu giữ của Nguyễn Thọ S; 01 điện thoại Samsung Galaxy thu giữ của Nguyễn Văn K sử dụng vào việc đánh bạc trái phép. Chuyển Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội xem xét, xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 130/2025/HSST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, thành phố Hà Nội đã xử và quyết định:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Vũ Ngọc Q mức án 14 (Mười bốn) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên các quyết định khác đối với các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, ngày 06/10/2025 bị cáo Vũ Ngọc Q đã kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và trình bày do tuổi cao sức yếu, nhiều bệnh nên phải điều trị ở nhà, không đủ sức khỏe tham gia phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể và còn trong thời hạn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Ngọc Q về tội Tổ chức đánh bạc là có căn cứ và đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất nguy hiểm hành

vi phạm tội của bị cáo có mức độ; bị cáo phạm tội lần đầu, tuổi cao, nhiều bệnh nền nên xét thấy có căn cứ cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, rắn đe bị cáo chứ không nhất thiết bắt bị cáo chịu hình phạt tù giam là nghiêm khắc. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không chính xác vì bị cáo không phạm tội nhiều lần.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 130/2025/HSST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo. Cụ thể:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc Q phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Vũ Ngọc Q 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 28 (Hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn và đúng về chủ thể kháng cáo nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Tại phiên toà hôm nay, xét lời khai nhận của bị cáo tại hồ sơ vụ án phù hợp với các tài liệu khác nên có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/8/2025 đến ngày 14/8/2024, tại bãi gửi xe ô tô thuộc Tổ B, Phường V, TP Hà Nội, Vũ Ngọc Q có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán các số lô, đề cho Nguyễn Thọ S, Nguyễn Đình H1 và các con bạc khác, cụ thể:

- Ngày 08/8/2024, bị cáo Q tổ chức đánh bạc cho các con bạc với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 12.640.000 đồng. Q hưởng lợi 3.040.000 đồng.

- Ngày 10/8/2024, bị cáo Q tổ chức đánh bạc cho các con bạc với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 6.870.000 đồng. Q hưởng lợi 2.070.000 đồng.

- Ngày 11/8/2024, bị cáo Q tổ chức đánh bạc cho các con bạc với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 14.960.000 đồng. Q hưởng lợi 560.000 đồng.

- Ngày 12/8/2024, bị cáo Q tổ chức đánh bạc cho các con bạc với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 8.425.000 đồng. Q phải bù tiền là 1.175.000 đồng nên không hưởng lợi.

- Ngày 13/8/2024, bị cáo Q tổ chức đánh bạc cho các con bạc với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 11.600.000 đồng. Q hưởng lợi 600.000 đồng.

- Ngày 14/8/2024, Q bán các số lô, đề cho 12 con bạc với số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 22.619.500 đồng. Bị cáo hưởng lợi số tiền 1.819.500 đồng (Một triệu tám trăm mười chín nghìn năm trăm đồng)

Tổng số tiền Q hưởng lợi là 14.554.500 đồng.

Hành vi của bị cáo Q đã đủ cấu thành tội: “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Toà án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không chính xác. Trong các ngày quy kết bị cáo tổ chức đánh bạc thì chỉ có ngày 14/8/2024 số tiền tổ chức đánh bạc trên 20.000.000 đồng và xác định tổ chức cho trên 10 người đánh bạc, các ngày còn lại số tiền tổ chức đánh bạc và số người tổ chức đánh bạc không đủ cấu thành tội Tổ chức đánh bạc nên không có căn cứ xác định bị cáo phạm tội nhiều lần.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Toà án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, trước khi phạm tội có nhân thân tốt để áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ. Bị cáo đã có thành tích phục vụ trong Q1 được Nhà nước tặng 03 lần Huân chương chiến sĩ vẻ vang, có công với cách mạng và nhiều Huy hiệu, Kỷ niệm chương, Giấy khen khác, có đủ căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Toà án cấp sơ thẩm chỉ cho bị cáo hưởng tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là chưa chính xác nên cần sửa về điều luật áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này của Toà án cấp sơ thẩm. Bồ vợ của bị cáo đã có thành tích trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước được nhà nước tặng các H5 - Huy chương kháng chiến và Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng; Hiện bị cáo tuổi đã cao và có nhiều bệnh nền. Toà án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là có căn cứ.

Xét thấy, tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ; bị cáo đã cao tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 130/2025/HSST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5, thành phố Hà Nội, cụ thể:

1.1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Q phạm tội “*Tổ chức Đánh bạc*”

1.2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Ngọc Q 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 28 (Hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- CA, VKSND, THADS,
TAND khu vực 5, TP Hà Nội.
- VKSND TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú